P.O. No. 7056886
WBS Element: A-032782-001
GL Acct/CC/Fund: 52306/4112/0300
Vendor code: 1010695

# THỎA THUẬN ĐÓNG GÓP

# GIỮA

# CHÍNH PHỦ CANADA

# VÀ

# CHÍNH PHỦ VIỆT NAM

## DỰ ÁN PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TỈNH SÓC TRĂNG

Thỏa thuận đóng góp được làm vào ngày..... tháng Ba năm 2011.

GIỮA: CHÍNH PHỦ CANAĐA (sau đây được gọi là "CANAĐA") do Bộ trưởng Hợp tác Quốc tế đại diện, thông qua Cơ quan Phát triển Quốc tế của Canađa (CIDA);

VÀ: CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (sau đây được gọi là "VIỆT NAM" do Ủy ban Nhân dân tỉnh Sóc Trăng (sau đây được gọi là "SÓC TRĂNG") đại diện.

XÉT THẤY

CANAĐA và VIỆT NAM mong muốn hợp tác trong viêc thực hiện Dự án Phát triển Doanh Nghiệp Nhỏ và Vừa (gọi tắt là "Dự án") được mô tả trong Phụ lục "A";

VÀ XÉT THẤY

CIDA mong muốn đóng góp cho SÓC TRĂNG để hỗ trợ việc phát triển Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa (PTDNNVV) ở tỉnh Sóc Trăng;

VÀ XÉT THẤY

CANAĐA và VIỆT NAM cam kết quản lý và tôn trọng Thỏa thuận này và đồng ý cư xử theo các quy định đã được chấp nhận về tính minh bạch và quản trị nhà nước tốt;

VÀ XÉT THẤY

mục tiêu của Thỏa thuận này là để xác định các điều kiện liên quan đến việc chuyển và quản lý đóng góp này cho việc thực hiện Dự án;

CANAĐA và VIỆT NAM, thông qua các đại diện của mình, đó là CIDA và SÓC TRĂNG, đã đạt được thỏa thuận sau:

## PHẦN 1
## BẢN CHẤT CỦA THỎA THUẬN

Thỏa thuận này là một thoả thuận bổ sung, được xây dựng theo Hiệp định chung về Hợp tác Phát triển giữa VIỆT NAM và CANAĐA ký ngày 21 tháng 6 năm 1994 (sau đây được gọi là "Hiệp định chung"), với mục đích xác định các cam kết của VIỆT NAM và CANAĐA liên quan đến Dự án. Thỏa thuận này không tạo thành một điều ước quốc tế.

## PHẦN 2
## ĐÓNG GÓP CỦA CANAĐA

2.1 CIDA sẽ đóng góp nhằm mục đích hỗ trợ cho việc thực hiện Dự án được mô tả trong Phụ lục A, một khoản tiền không vượt quá chín triệu hai trăm ngàn đô la Canada *(CDN $9,200,000)* (sau đây được gọi là "Khoản đóng góp"). Khoản Đóng góp của CIDA sẽ bao gồm hỗ trợ ngân sách mục tiêu cho việc xây dựng Kế hoạch 5 năm Phát triển Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa tỉnh và thực hiện các ưu tiên chính của Bản Kế hoạch này bằng nguồn vốn hỗ trợ của CIDA.

2.2 Theo Điều V của Hiệp định Chung 1994, đóng góp của CIDA sẽ không được sử dụng để thanh toán bất cứ khoản thuế, lệ phí, thuế quan hoặc bất cứ khoản thu haynghĩa vụ nào khác mà VIỆT NAM trực tiếp hoặc gián tiếp đánh vào bất cứ hàng hóa,vật liệu, thiết bị, phương tiện đi lại và các dịch vụ được mua hoặc có được để đáp ứng, hoặc liên quan đến, việc thực hiện Dự án.

## PHẦN 3
## ĐÓNG GÓP CỦA VIỆT NAM

VIỆT NAM, thông qua SÓC TRĂNG, sẽ chịu trách nhiệm cung cấp các khoản thù lao, phụ cấp và các chi phí điều hành cho các cán bộ của phía Chính phủ Việt Nam tham gia Dự án. VIỆT NAM cũng sẽ đóng góp vào các chi phí liên quan đến việc thiết lập và điều hành Dự án như được mô tả trong Phụ lục A của Thỏa thuận này và Phụ lục B của Hiệp định Chung 1994. Tổng giá trị đóng góp của VIỆT NAM sẽ là một triệu đô la Canada (Cdn$ 1,000,000), trong đó năm trăm ngàn đô la Canada (Cdn$ 500,000) là tiền mặt và năm trăm ngàn đô la Canada (Cdn$ 500,000) là hiện vật.

## PHẦN 4
## TRÁCH NHIỆM TRONG DỰ ÁN

4.1 CANADA chỉ định CIDA có trách nhiệm thực hiện các cam kết trong Thỏa thuận này.

4.2 VIỆT NAM chỉ định SÓC TRĂNG có trách nhiệm thực hiện các cam kết liên quan đến việc quản lý Khoản đóng góp và việc thực hiện Dự án trong trong Thỏa thuận này.

4.3 SÓC TRĂNG chỉ định Sở Kế hoạch Đầu tư (Sở KHĐT) có trách nhiệm thực hiện các cam kết liên quan đến việc thực hiện Dự án. Việc thực hiện các trách nhiệm cụ thể sẽ là trách nhiệm của từng đơn vị trực thuộc Sở KHĐT và các đối tác chủ chốt khác như các Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tài Nguyên và Môi trường; và các đối tác khác có thể được xác định trong quá trình thực hiện Dự án.

4.4 SÓC TRĂNG sẽ sử dụng Khoản đóng góp này chỉ cho mục đích thực hiện Dự án và tuân thủ các điều kiện được xác định trong Thỏa thuận này.

4.5 Với mục đích thực hiện Dự án, SÓC TRĂNG sẽ thực hiện một kế hoạch 5 năm có dự toán kinh phí bằng nguồn hỗ trợ của CIDA. Kế hoạch này được xây dựng dựa trên các ưu tiên chính của Kế hoạch 5 năm PTDNNVV.

4.6 SÓC TRĂNG/SỞ KHĐT sẽ quản lý Khoản đóng góp theo luật pháp, các qui tắc, qui định hiện hành của Việt Nam mà SÓC TRĂNG/Sở KHĐT phải tuân thủ, cũng như các điều khoản của Thỏa thuận này. Dự án sẽ tuân theo các hướng dẫn, thủ tục và luật mua sắm đấu thầu của VIỆT NAM. Dự án sẽ tuân theo các định mức chi phí nhất quán với các định mức chi phí của VIỆT NAM. Tuy nhiên, Dự án có thể áp dụng các định mức chi phí cập nhật nhất được qui định trong "Hướng dẫn về Chi phí Địa phương trong Hợp tác Phát triển với Việt Nam" của Liên hiệp quốc-Liên minh Châu Âu để nhằm thu hút được các chuyên gia tư vấn trong nước hoặc quốc tế có đủ trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của Dự án. Các định mức và việc áp dụng các định mức sẽ được xác định thêm trong các cuốn sổ tay được phê duyệt của Dự án.

4.7 Trừ khi CIDA đưa ra quyết định khác, nếu không SÓC TRĂNG sẽ phải trả lại cho Cơ quan Quản lý Tài sản của Canada, thông qua CIDA, toàn bộ phần tiền chưa được giải ngân hoặc chưa được quyết toán của Khoản đóng góp này vào ngày hết hạn hoặc chấm dứt Thỏa Thuận này.

## PHẦN 5
## ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

5.1 Ngay sau khi ký kết Thỏa thuận này, SÓC TRĂNG sẽ cung cấp cho CIDA: i) một *Kế hoạch Khởi động Dự án, một kế hoạch mua sắm đấu thầu* và kinh phí đi kèm nhằm hoàn thành được các hoạt động ưu tiên trong giai đoạn khởi động; và ii) một bản kê nhu cầu chi tiêu bằng đô la Canada. Sau khi CIDA phê duyệt bản *Kế hoạch Khởi động Dự án* và kinh phí, Bộ Tài chính (BTC) sẽ gửi một bản đề nghị chuyển tiền chính thức cho CIDA nhằm hỗ trợ thực hiện *Kế hoạch Khởi động Dự án*. CIDA sẽ chuyển khoản tiền đầu tiên trị giá đến năm trăm ngàn đô la Canada (CDN$ 500,000).

5.2 Trong các năm tiếp theo, CIDA sẽ giải ngân một hoặc hai lần mỗi năm, trên cơ sở năm tài chính của Việt Nam. Một khoản tiền trị giá 70% của số kinh phí hằng năm sẽ được chuyển phụ thuộc vào các điều kiện sau đây:

i) đã nhận được các báo cáo về hoạt động và báo cáo tài chính đạt yêu cầu của năm trước đó;
ii) các công việc theo kiến nghị của các báo cáo kiểm toán đã được tiến hành đạt yêu cầu;
ii) kế hoạch công việc hằng năm, kế hoạch mua sắm đấu thầu và kinh phí cho năm hiện tại đã được phê duyệt;
iv) có bản kê nhu cầu chi tiêu bằng đô la Canada cho việc thực hiện Dự án của năm hiện tại; và

v) một bản đề nghị chuyển tiền chính thức của Bộ tài chính.

5.3 Một khoản trị giá đến 30% của số kinh phí hằng năm sẽ được chuyển dựa trên tiến độ thực hiện dự án và mức độ hoàn thành các hoạt động ưu tiên của năm trước đó đạt yêu cầu. Tiến độ dự án và mức độ hoàn thành các hoạt động ưu tiên sẽ được đánh giá thông qua các báo cáo khác nhau và các quá trình kiểm điểm thường niên, và sẽ được ghi lại trong các biên bản cuộc họp của Ban chỉ đạo Dự án. Nếu như các Đồng trưởng ban Chỉ đạo Dự án thấy rằng các hoạt động ưu tiên chưa được hoàn thành, CIDA sẽ quyết định giữ lại số tiền 30% này, có sự tham vấn với các đồng Trưởng ban chỉ đạo, có cân nhắc tới mức độ đã hoàn thành của các hoạt động ưu tiên, những nỗ lực mà Sóc Trăng đã tiến hành nhằm hoàn thành các hoạt động ưu tiên và cả các diễn biến có thể ảnh hưởng đến tiến độ đạt được các hoạt động ưu tiên nhưng nằm ngoài sự kiểm soát của Sóc Trăng.

5.4 Trong trường hợp một phần của khoản tiền 30% được giữ lại thì các đồng Trưởng ban Chỉ đạo sẽ tiến hành đánh giá lại các hoạt động ưu tiên chưa được hoàn thành này vào 6 tháng sau đó, và khoản ngân sách còn lại của bản kế hoạch công việc có thể được chuyển nốt trong lần chuyển tiền thứ 2. Các hoạt động ưu tiên mới sẽ được SÓC TRĂNG và CIDA thống nhất hằng năm tại các cuộc họp thường niên của Ban Chỉ đạo Dự án. Các cuộc họp này thường được tổ chức trong quý cuối cùng của năm tài chính của Chính phủ Việt Nam.

5.5 CIDA sẽ chuyển tiền bằng đô la Canada và tiền sẽ được chuyển vào Tài khoản Ngoại tệ của Ngân sách Nhà nước Việt Nam. Dưới đây là thông tin về tài khoản:

| | |
|---|---|
| Tên Ngân hàng: | Hội sở chính Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam |
| Địa chỉ: | 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam |
| Tên tài khoản: | Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước |
| Số tài khoản: | 0681530000017 |
| Tên chủ tài khoản: | Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước |
| SWIFT Code của ngân hàng: | BDTVVNX |

5.6 Bộ Tài chính sẽ cung cấp cho CIDA một văn bản trong đó: 1) xác nhận đã nhận được khoản tiền đô la Canada do CIDA chuyển; ii) có kèm theo bản sao kê của ngân hàng bằng tiền đô la Canada; iii) có ghi số tiền đồng Việt Nam tương đương sẽ được chuyển cho kho bạc nhà nước tỉnh Sóc Trăng. Việc chuyển tiền từ Bộ Tài chính cho cấp tỉnh sẽ tuân thủ các thủ tục và qui trình quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (xem chi tiết trong Phụ lục A, mục 2.5 Giải Ngân và Dòng tiền của CIDA).

## PHẦN 6
## ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG

Các hoạt động được mô tả trong Thỏa thuận này có thể liên quan đến việc thực hiện một hay nhiều dự án/tiểu dự án mà các dự án/tiểu dự án này có thể cấu thành "các dự án" đòi hỏi phải đánh giá tác động môi trường theo Luật Đánh giá Môi trường của

Canada (sau đây được gọi là "CEAA"). SÓC TRĂNG sẽ đảm bảo rằng việc đánh giá tác động môi trường của các dự án/tiểu dự án sẽ được thực sự tiến hành sớm ngay từ giai đoạn lập kế hoạch và trước khi nguồn hỗ trợ tài chính được phân bổ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các dự án/tiểu dự án. SÓC TRĂNG sẽ đảm bảo rằng sẽ không có bất kỳ một phần nào của hỗ trợ tài chính sẽ được phân bổ để thực hiện dự án/tiểu dự án cho đến khi SÓC TRĂNG đã xác định rằng dự án đó sẽ không gây ra các tác động tiêu cực cho môi trường. Các đánh giá tác động môi trường sẽ được tiến hành theo quy trình đánh giá môi trường tại Việt Nam. Việc đánh giá sẽ bao gồm một đánh giá về các tác động tích lũy có thể xảy ra do kết hợp với các dự án khác hoặc các hoạt động đã hoặc sẽ được tiến hành, và bất cứ sự thay đổi nào mà môi trường có thể gây ra đối với dự án. Các vấn đề về môi trường sẽ được thông báo để có sự tham gia của cộng đồng

6.2 Theo yêu cầu của CIDA, SÓC TRĂNG sẽ cung cấp cho CIDA bản sao của các giấy phép do các cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp và/hoặc bản sao các báo cáo đánh giá môi trường và các tài liệu có liên quan khác.

6.3 CIDA cũng có thể yêu cầu SÓC TRĂNG cung cấp cho CIDA ý kiến của luật sư về việc liệu việc đánh giá tác động môi trường của dự án/tiểu dự án có được tiến hành theo đúng qui trình đánh giá môi trường của Việt Nam hay không. CIDA cũng có thể tiến hành đánh giá xem liệu việc đánh giá tác động môi trường đã được diễn ra có theo đúng qui trình đánh giá môi trường của Việt Nam không.

## PHẦN 7
## GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

7.1 Dự án sẽ được SÓC TRĂNG và CIDA giám sát thông qua các cuộc họp kiểm điểm chung thường niên. Các cuộc họp này sẽ đánh giá tiến độ đạt được của các hoạt động trong kế hoạch công việc và của các hoạt động ưu tiên.

7.2 CIDA sẽ hợp đồng với một nhóm giám sát địa phương để hỗ trợ cho CIDA đánh giá các tiến độ đạt được dựa trên bản kế hoạch công việc hằng năm có dự toán kinh phí kèm theo, các hoạt động ưu tiên và Bảng đo lường Tiến độ đạt được các kết quả của dự án.

7.3 CIDA và SÓC TRĂNG sẽ tiến hành một cuộc đánh giá độc lập chung giữa kỳ cho Dự án.

## PHẦN 8
## CÁC THỦ TỤC KIỂM TOÁN

8.1 Ban Quản lý Dự án và các đơn vị thụ hưởng của Dự án sẽ chịu sự kiểm toán tài chính thường niên do Kiểm toán Nhà nước Việt Nam, hoặc kiểm toán độc lập tiến hành. Kiểm toán sẽ cung cấp các bản báo cáo kiểm toán cho CIDA và SÓC TRĂNG.

CIDA sẽ chịu toàn bộ các chi phí cho các cuộc kiểm toán này. SÓC TRĂNG sẽ chuẩn bị các câu trả lời và các kế hoạch phải làm liên quan đến việc thực hiện các khuyên nghị của báo cáo kiểm toán. Việc phúc đáp và kế hoạch này sẽ được xem xét đánh giá trong quá trình kiểm điểm chung thường niên và/hoặc tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Dự án. Các kết quả của kiểm toán, việc phúc đáp và kế hoạch thực hiện theo kiến nghị của kiểm toán của Sóc Trăng sẽ được CIDA xem xét trong quá trình đánh giá việc thực hiện dự án và các quyết định giải ngân của CIDA.

8.2 Ngoài ra, CIDA có thể tiến hành các cuộc kiểm toán, bao gồm cả kiểm toán và rà soát về mua sắm đấu thầu đối với Ban Quản lý Dự án và các đơn vị thụ hưởng Dự án vào bất cứ thời điểm nào bằng kinh phí của riêng mình. Các thông tin và hồ sơ của Ban quản lý Dự án và các đơn vị thụ hưởng Dự án sẽ được CIDA tùy ý sử dụng cho mục đích kiểm toán. SÓC TRĂNG sẽ được thông báo về qui mô và nhiệm vụ của các cuộc kiểm toán như vậy.

## PHẦN 9
## CÁC BÁO CÁO

9.1 SÓC TRĂNG, thông qua Sở KHĐT, sẽ cung cấp cho CIDA các văn bản và báo cáo sau:

- Kế hoạch khởi động cùng với kế hoạch mua sắm đấu thầu có liên quan và kinh phí đi kèm
- kế hoạch 5 năm Phát triển DNNVV có kinh phí đi kèm, và các ưu tiên trong bản kế hoạch này sẽ thực hiện bằng nguồn vốn của CIDA. Bản kế hoạch và các ưu tiên phải được xây dựng dựa trên các tham vấn và chỉnh sửa phù hợp trước khi hoàn tất
- các kế hoạch công việc thường niên, các kế hoạch mua sắm và kinh phí đi kèm
- các báo cáo tài chính quý và 6 tháng
- các báo cáo tiến độ hoạt động 6 tháng
- phúc đáp của lãnh đạo và các kế hoạch thực hiện các khuyến nghị từ báo cáo kiểm toán của kiểm toán
- các bảng kê nhu cầu chi tiêu và các đề nghị chính thức chuyển tiền bằng đô la Canađa
- báo cáo kết quả và báo cáo tài chính kết thúc dự án

9.2 Các báo cáo được gửi cho CIDA bằng một trong các ngôn ngữ chính thức của CANAĐA (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp)

## PHẦN 10
## THÔNG BÁO VÀ LIÊN LẠC

10.1 Mọi thông báo, liên lạc hoặc tài liệu do VIỆT NAM hoặc CANAĐA giao, lập hoặc gửi tiếp theo Thỏa thuận này sẽ được làm bằng văn bản và được coi là đã được cung cấp, lập hoặc gửi hợp lệ cho bên nhận vào thời điểm liên lạc qua gửi tay trực tiếp, gửi bưu điện hoặc điện fax, theo các địa chỉ tương ứng, cụ thể là:

| | |
|---|---|
| Phía VIỆT NAM: | Chủ tịch<br>Ủy ban Nhân dân tỉnh Sóc Trăng<br>Số 1, phố Châu Văn Tiếp<br>Thành phố Sóc Trăng<br>Tỉnh Sóc Trăng |
| Facsimile: | +84-79-3820 473 |
| Phía CANAĐA: | Tham tán (Phát triển) Trưởng ban Viện trợ<br>Đại sứ quán Canađa<br>31 Hùng Vương<br>Hà Nội, Việt Nam |
| Facsimile: | +84-4-3734-5059 |

10.2 Hai bên tham gia ký kết văn kiện này, thông qua việc thông báo bằng văn bản cho bên kia, mỗi bên có thể thay đổi địa chỉ liên lạc để mọi thông báo hoặc yêu cầu dành cho bên kia sẽ được gửi đúng địa chỉ.

10.3 Mọi thông báo và liên lạc gửi cho VIỆT NAM sẽ bằng tiếng Anh và tiếng Việt và mọi liên lạc và tài liệu gửi cho CANAĐA sẽ bằng tiếng Anh, tiếng Pháp hoặc tiếng Việt. Tất cả các báo cáo gửi cho CIDA sẽ bằng một trong hai ngôn ngữ chính thức của CANAĐA (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp).

## PHẦN 11
## TUÂN THỦ

CIDA có thể giữ lại toàn bộ hoặc một phần của Khoản Đóng góp, hoặc có thể yêu cầu hoàn trả một phần hoặc tất cả các khoản tiền đã chuyển theo Thỏa thuận này nếu SÓC TRĂNG không sử dụng Khoản Đóng góp đúng mục đích của Dự án hoặc không tôn trọng các điều khoản của Thỏa thuận này.

## PHẦN 12
## THỜI HẠN

12.1 Tại bất cứ thời điểm nào, CIDA hoặc SÓC TRĂNG có thể chấm dứt toàn bộ hoặc một phần, hoặc tạm ngừng toàn bộ hay một phần Thỏa thuận này bằng việc đưa ra thông báo. SÓC TRĂNG sẽ không có quyền đòi CIDA thanh toán ngoại trừ viêc hoàn trả các chi phí thực tế phát sinh bởi SÓC TRĂNG tính đến thời điểm chấm

dứt hoặc tạm ngừng xảy ra, trừ đi phần tiền đã được thanh toán cho các chi phí phát sinh này trước đó.

12.2 Thỏa thuận này sẽ có hiệu lực vào ngày ký sau cùng và sẽ giữ nguyên hiệu lực cho đến ngày 30 tháng 9 năm 2017.

## PHẦN 13
## CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

13.1 Thỏa thuận này cùng với Phụ lục A, B và C là một phần không thể tách rời của Thỏa thuận sẽ là sự thỏa thuận toàn bộ giữa VIỆT NAM và CANAĐA về Dự án.

13.2 Sẽ không có bất cứ lời đề nghị, quà tặng hoặc tiền, tiền thưởng hay lợi ích dưới bất cứ hình thức nào cho bất cứ ai, một cách trực tiếp hay gián tiếp, mà có thể tạo thành một thông lệ tham nhũng hoặc bất hợp pháp, như là các khoản tiền đút lót hoặc tiền thưởng để được thực hiện Thỏa thuận này. Bất cứ hành động nào thuộc loại này cũng đều là lý do để chấm dứt Thỏa thuận Đóng góp này hoặc để tiến hành bất kỳ các hoạt động khắc phục nào khác sau đó nếu cần thiết.

13.3 Các khoản tiền được chuyển trong khuôn khổ Thỏa thuận này đều phụ thuộc vào tình trạng phân bổ ngân sách của Quốc hội Canađa cho năm tài chính khi mà các khoản tiền này sẽ được chuyển. Nếu Quốc hội Canada thay đổi ngân sách dành cho CIDA thì CIDA có thể giảm bớt Khoản đóng góp bằng cách thông báo, hoặc chấm dứt Thỏa thuận này.

13.4 Bản Thỏa thuận này có thể được sửa đổi trên cơ sở nhất trí bằng văn bản giữa VIỆT NAM và CANAĐA. CIDA và SÓC TRĂNG sẽ xem xét mọi đề nghị bổ sung một cách thông cảm và đầy đủ.

13.5 SÓC TRĂNG sẽ không được chuyển nhượng lại Bản Thỏa thuận này nếu như không có sự đồng ý trước bằng văn bản của CIDA.

13.6 CIDA sẽ không chịu trách nhiệm với bất cứ một khoản vay, hợp đồng thuê, các hợp đồng vay vốn hoặc bất cứ cam kết hợp đồng nào khác mà SÓC TRĂNG thực hiện với một bên thứ ba để thực hiện Dự án này.

13.7 Không có bất cứ nghị sĩ nào của Hạ viện Canađa được phép tham gia vào việc thực hiện bất cứ phần nào của Thỏa thuận này hoặc nhận bất cứ lợi ích nào có được từ Dự án.

13.8 Sẽ không có một viên chức hay công chức nào dù là đương nhiệm hay không còn đương nhiệm của Chính phủ Canađa, những người đã không tuân thủ Bộ luật về Xung đột Quyền lợi và Sau nhiệm kỳ Công tác dành cho Công chức ngành

Dân chính hoặc Bộ luật về Đạo đức và Giá trị trong Dịch vụ Công, sẽ được hưởng lợi trực tiếp từ Thỏa thuận này.

13.9 Không có phần nào trong Thỏa thuận này cũng như không có các hành vi nào của các bên tham gia Ký kết Dự án sẽ là hoặc được coi như là các bên Ký kết sẽ trở thành các đối tác của nhau trong bất kỳ liên doanh nào khác cho bất cứ mục đích gì.

Ký tại Hà Nội, ngày ..... tháng Ba năm 2011, thành bốn bản, hai bản bằng tiếng Việt và hai bản bằng tiếng Anh, các văn bản đều có giá trị như nhau.

**Thay mặt CHÍNH PHỦ VIỆT NAM**

Trần Thanh Nghiệp, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Sóc Trăng

Ngày: 18/3/2011

**Thay mặt CHÍNH PHỦ CANADA**

Andrew Smith, Trưởng ban Viện trợ, CIDA

Ngày: March 18/11

# PHỤ LỤC A
# MÔ TẢ DỰ ÁN

## 1. Tổng quan của Dự án

Dự án Phát triển các Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa (PTDNNVV) tỉnh Sóc Trăng sẽ hỗ trợ cho việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch 5 năm PTDNNVV của tỉnh, có chú trọng đến các cộng đồng cư dân nông thôn, bao gồm cả người dân tộc thiểu số. Năm đầu tiên của dự án sẽ tập trung vào việc xác định các lĩnh vực mục tiêu thông qua các phân tích và tham vấn về kinh tế, cùng với việc hỗ trợ xây dựng năng lực cho các cơ quan của tỉnh trong các lĩnh vực như lập kế hoạch, lập ngân sách và quản lý tài chính. vì nền kinh tế của tỉnh chủ yếu là dựa vào nông nghiệp, đồng thời cũng là mối quan tâm của chính quyền tỉnh, các sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế gia tăng cao hơn , bao gồm các sản phẩm thực phẩm, sẽ được coi là trọng tâm của bản kế hoạch. Trong suốt thời gian triển khai, dự án sẽ cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh cho khoảng 3,000 doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm giúp các doanh nghiệp này cải thiện năng lực sản xuất và khả năng cạnh tranh trong khi vẫn đảm bảo sự bền vững về mặt môi trường.

Để giúp thực hiện Kế hoạch PTDNNVV và cải thiện khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, dự án cũng sẽ đồng thời tăng cường khả năng tiếp cận với các kết cấu hạ tầng quy mô nhỏ tại 18 xã của 5 huyện mục tiêu. Dự kiến sẽ có khoảng 160,000 nam giới và phụ nữ tại 18 xã mục tiêu ở vùng nông thôn sẽ được tăng cường sự tiếp cận đối với các kết cấu hạ tầng quy mô nhỏ (ví dụ: như đường liên thôn, cầu, chợ) hỗ trợ cho việc PTDNNVV. Tính bền vững sẽ có điều kiện thuận lợi để đạt được thông qua việc tăng thêm sự minh bạch, trách nhiệm giải trình và hiệu quả của các cơ quan, ban ngành địa phương. Dự án dự kiến sẽ cung cấp các khóa tập huấn và hỗ trợ kỹ thuật về quản lý tài chính, mua sắm đấu thầu, triển khai chương trình và quản lý dựa trên kết quả cho khoảng 1,600 cán bộ các cấp tỉnh, huyện, xã.

### 1.1 Các Kết quả Dự kiến

| | | | |
|---|---|---|---|
| Kết quả Cuối cùng | Các cơ hội phát triển kinh tế được mở rộng cho nam giới và phụ nữ nghèo, bao gồm cả các nhóm dân tộc thiểu số, tại tỉnh Sóc Trăng | | |
| Các Kết quả Trung | 1. Khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong một | 2 Các kết cấu hạ tầng được cải thiện tạo điều kiện cho việc phát triển các | 3.Năng lực của một số cơ quan, ban ngành ở cấp tỉnh, huyện, xã trong công tác lập kế hoạch, quản lý, thực hiện |

| | | | |
|---|---|---|---|
| gian | số lĩnh vực được nâng cao. | doanh nghiệp nhỏ và vừa tại 18 xã của tỉnh Sóc Trăng. | và giám sát các chương trình của nhà nước hỗ trợ cho việc phát triển bền vững các doanh nghiệp nhỏ và vừa được nâng cao. |
| Các Kết quả Trước mắt | 1. Việc tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh dựa trên các cơ hội thị trường của nam giới và phụ nữ, bao gồm cả người dân tộc thiểu số, được cải thiện | 2. Việc tiếp cận các kết cấu hạ tầng hỗ trợ cho phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa, có tính đến nhu cầu của cộng đồng, được cải thiện | 3. Kiến thức và hiểu biết về lập kế hoạch, quản lý, thực hiện và giám sát các chương trình phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa được nâng cao. |

**1.2 Phạm vi và các hợp phần dự án**

Dự án này sẽ gồm 3 cấu phần có liên quan đến nhau. Là cơ quan chịu trách nhiệm chính cho việc PTDNNVV của tỉnh, sở KH-ĐT sẽ là đối tác chính cho cả 3 cấu phần của dự án. Cơ quan này sẽ phối hợp với các ban ngành khác (bao gồm các sở Tài chính, Công thương, Lao động, Thương binh và Xã hội, Tài nguyên Môi trường), và các chính quyền của các huyện và xã mục tiêu để thực hiện dự án.

1) Xây dựng và thực hiện kế hoạch PTDNNVV

Xây dựng Kế hoạch 5 năm PTDNNVV của tỉnh dựa trên các phân tích và tham vấn các bên liên quan ở tất cả các cấp. Bản kế hoạch này sẽ phù hợp với khung (chính sách) hỗ trợ PTDNNVV của quốc gia, và dự kiến sẽ bao gồm các nội dung: đơn giản hóa thủ tục đăng ký kinh doanh; cải thiện các dịch vụ phát triển kinh doanh; tạo điều kiện tiếp cận vốn, đất đai và thị trường; và tăng cường phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng các nhu cầu về lao động cho các DNNVV. CIDA sẽ tài trợ cho việc thực hiện các ưu tiên chính trong bản kế hoạch này của tỉnh. Các ưu tiên này sẽ được xác định theo từng năm một.

2) Các kết cấu hạ tầng quy mô nhỏ hỗ trợ PTDNNVV

Các công trình kết cấu hạ tầng quy mô nhỏ hỗ trợ PTDNNVV sẽ được ưu tiên xây dựng tại 18 xã thuộc 5 huyện: Cù Lao Dung, Kế Sách, Long Phú, Mỹ Xuyên và Trần Đề. Các công trình kết cấu hạ tầng quy mô nhỏ sẽ được xác định thông qua các qui

trình tham vấn người dân tại các xã và các huyện. Dự kiến là các xã và các huyện với tư cách là chủ đầu tư sẽ quản lý qui trình đấu thầu và lựa chọn nhà thầu thông qua qui trình này. Các chủ đầu tư cũng sẽ chịu trách nhiệm tiến hành các đánh giá tác động môi trường và quản lý nguồn tiền do tỉnh phân bổ để xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng.

3. Xây dựng năng lực cho quản lý công trong việc triển khai chương trình hỗ trợ PTDNNVV

Dự án cũng sẽ bao gồm tăng cường việc quản lý nguồn lực công liên quan đến PTDNNVV. Nguồn quỹ hỗ trợ kỹ thuật sẽ tăng cường năng lực lập kế hoạch, lập ngân sách, quản lý tài chính, mua sắm đấu thầu và giám sát tại cấp tỉnh và các cấp cơ sở. Sự hỗ trợ này sẽ được dành cho các đơn vị thụ hưởng dự án của các cấp tỉnh, huyện và xã, cũng như các cơ quan hiện nay tại địa phương có trách nhiệm về giải trình, ví dụ như các Hội đồng Nhân dân.

## 2. CHIẾN LƯỢC QUẢN LÝ

### 2.1 Các Nguyên tắc Quản lý

Dự án Phát triển các Doanh nghiệp nhỏ và vừa (PTDNNVV) tỉnh Sóc Trăng sẽ hoạt động theo các nguyên tắc sau:

- Dự án sẽ hỗ trợ việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch 5 năm Phát triển các DNNVV của tỉnh.
- Dự án sẽ hỗ trợ các ưu tiên của tỉnh trong việc phát triển các DNNVV.
- Ở mức độ cao nhất có thể được, dự án sẽ sử dụng pháp luật, các hệ thống và các thể chế của Việt Nam, nhằm hỗ trợ cho các cán bộ của các ban ngành có liên quan trong tỉnh thực hiện các công việc hàng ngày và nhiệm vụ của họ tốt hơn.
- Việc thực hiện dự án sẽ trùng khớp với các chu kỳ lập kế hoạch và ngân sách của chính phủ Việt Nam (năm tài chính là từ ngày 1 tháng 1 đến 31 tháng 12 hàng năm)
- Xây dựng năng lực và hỗ trợ kỹ thuật sẽ được cung cấp cho Sở Kế hoạch – Đầu Tư (Sở KH-ĐT) và các đối tác thực hiện dự án, như các huyện và xã, nhằm giúp họ có thể thực hiện thành công nhiệm vụ của họ.
- Các đối tác Việt Nam và Canada nhất thiết phải hợp tác chặt chẽ nhằm nhằm đảm bảo sự minh bạch và trách nhiệm giải trình trong việc sử dụng các nguồn lực công

### 2.2 Các Đối tác Chủ chốt

*Ủy ban Nhân dân tỉnh Sóc Trăng (UBND):*

Là bên tham gia ký kết Thỏa thuận Đóng góp, UBND tỉnh sẽ chịu trách nhiệm cuối cùng trong việc thực hiện, giám sát và đưa ra những chỉ đạo chiến lược cho dự án.

*Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng (Sở KH-ĐT):*

Việc xây dựng Kế hoạch 5 năm PTDNNVV của tỉnh Sóc Trăng thuộc về trách nhiệm của Sở KH-ĐT. Bản Kế hoạch này sẽ được soạn thảo có sự tham vấn với các bên có liên quan ở các cấp tỉnh, huyện và xã và được dựa trên các thông tin có được từ các phân tích thị trường đầy đủ do tỉnh tiến hành. Bản kế hoạch này sẽ được các cơ quan có liên quan của tỉnh và Ban chỉ đạo dự án phê duyệt (xem dưới đây). Sở KH-ĐT sẽ là cơ quan đầu mối cho các đối thoại về các nội dung kỹ thuật của dự án, về tiến độ thực hiện và sẽ chịu trách nhiệm giải trình trước UBND tỉnh và CIDA thông qua Ban Chỉ Đạo Dự án.

Sở KH-ĐT sẽ chịu trách nhiệm chuẩn bị và trình xin phê duyệt các văn kiện dự án (VKDA) của phía Việt Nam.

*Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng (Sở TC):*

Sở Tài chính Sóc Trăng chịu trách nhiệm cho việc: thẩm định và tư vấn cho Ban Quản lý Dự án (BQLDA) về ngân sách; rà soát các báo cáo tài chính định kỳ nhận được từ BQLDA; chuyển tiền vào tài khoản của BQLDA tại Kho bạc tỉnh theo quý; và cung cấp cho CIDA văn bản xác nhận đã nhận được từ Bộ Tài chính số kinh phí dự án bằng tiền đồng Việt Nam.

*Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Bộ KH-ĐT)*

Bộ KH-ĐT chịu trách nhiệm cho việc quản lý viện trợ phát triển chính thức (ODA) tại Việt Nam. Tuy nhiên, bộ sẽ không tham gia trực tiếp vào quản lý các đầu tư ODA tại cấp tỉnh. Theo cơ chế báo cáo và quản lý ODA hiện hành thì bộ KH-ĐT sẽ có vai trò giám sát bao quát trong quá trình thực hiện dự án này. Trong trường hợp cần thiết, bộ KH-ĐT có thể giúp cho các cuộc đối thoại giữa Sở KH-ĐT Sóc Trăng và CIDA.

*Bộ Tài chính (Bộ TC):*

Bộ Tài chính sẽ chịu trách nhiệm cho việc: i) mở một tài khoản đô la Canada tại Quỹ Ngoại tệ Tập trung để nhận ngân sách của dự án; ii) gửi đề nghị chuyển tiền chính thức cho CIDA; iii) xác nhận đã nhận được tiền; iv) chuyển đổi ngân sách nhận được sang tiền đồng Việt Nam và chuyển số ngân sách này vào Kho bạc tỉnh trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được tiền; v) hướng dẫn tỉnh trong việc tiếp nhận, quản lý và báo cáo về việc sử dụng nguồn vốn ODA; và vi) cung cấp cho CIDA các báo cáo xác nhận viện trợ theo như qui định trong Nghị định 131 của Chính phủ Việt Nam.

*Cơ quan Phát triển Quốc tế Canada (CIDA);*

CIDA sẽ tham gia vào việc giám sát liên tục đối với tiến độ, các cơ hội chiến lược, và những rủi ro, bao gồm cả các lĩnh vực bình đẳng giới và bảo vệ môi trường của dự án. CIDA sẽ tiến hành thăm thực địa, xem xét các báo cáo tiến độ và tài chính, tiến hành kiểm toán và đánh giá bởi các đối tác khác, và tham gia vào những chỉ đạo chiến lược của dự án và các đối thoại chính sách thông qua sự tham gia vào các cuộc giám sát chung (xem dưới đây) và là đồng trưởng ban Chỉ đạo Dự án.

## 2.3 Khung Quản lý

### Ban Chỉ đạo Dự án (Ban CĐ):

Việc xây dựng và thực hiện Dự án PTDNNVV sẽ nhận được sự chỉ đạo từ Ban Chỉ đạo Dự án có Đồng Trưởng ban là Phó Chủ tịch UBND tỉnh và một Đại diện của CIDA. Các cuộc họp thường niên của Ban Chỉ đạo Dự án sẽ là một diễn đàn để tiến hành việc rà soát mang tính chiến lược và đưa ra các ý kiến chỉ đạo cho dự án. Ban Chỉ đạo Dự án sẽ chịu trách nhiệm: i) xem xét việc đạt được các hoạt động ưu tiên của năm trước đó; ii) xem xét các kế hoạch công việc hằng năm có dự toán kinh phí kèm theo; iii) đàm phán về các hoạt động ưu tiên cần phải đạt được trong năm tiếp theo. Đồng Trưởng ban Chỉ đạo Dự án chịu trách nhiệm phê duyệt các kết hoạch công việc và kinh phí đi kèm và đưa ra quyết định về mức độ đã hoàn thành các hoạt động ưu tiên. Các thành viên khác của Ban Chỉ đạo sẽ bao gồm:

- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư
- Một phó Giám đốc Sở Tài chính
- Một phó Giám đốc Sở Công thương
- Một phó Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội
- Một phó Giám đốc Sở Nông nghiệp Phát triển Nông thôn;
- Một phó Giám đốc Sở Tài nguyên - Môi trường, để giám sát việc thực hiện các quy định và luật về bảo vệ môi trường
- Một ủy viên của Hội đồng Nhân dân tỉnh
- Một đại điện của Ban Dân tộc tỉnh
- Một phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh
- Một đại diện của của Hội Doanh nghiệp tỉnh; và
- Một phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân, phụ trách kinh tế, của 5 huyện tham gia vào dự án.

### Giám sát Chung:

Sở KH-ĐT và CIDA sẽ tham gia vào các cuộc giám sát chung thường niên của Dự án. Quá trình giám sát chung là nhằm giám sát việc thực hiện các kế hoạch năm, kế hoạch mua sắm đấu thầu và việc thực hiện ngân sách. Các cuộc giám sát chung này cũng nhằm giám sát tiến độ hoàn thành các hoạt động ưu tiên và tiến độ đạt được

các kết quả dựa trên Bảng Đo lường tiến độ đạt được các kết quả dự án để báo cáo và đưa ra các khuyến nghị cho Ban Chỉ đạo. Bộ Tài chính sẽ được mời tham gia vào quá trình giám sát thường niên này.

**Ban Quản lý Dự án (BQLDA):**

Theo như Nghị định 131 của Chính phủ Việt Nam, để hoàn thành Dự án này, UBND tỉnh sẽ thành lập một Ban Quản lý Dự án nằm trong Sở KH-ĐT.

BQLDA sẽ là một văn phòng Thư ký của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm quản lý dự án. Các cán bộ của BQLDA sẽ chịu trách nhiệm quản lý quá trình lập kế hoạch công việc hằng năm và việc xây dựng các cuốn cẩm nang của Dự án (ví dụ như cẩm nang Quản lý Tài chính, Mua sắm đấu thầu và Hướng dẫn Hoạt động). Các cuốn cẩm nang này sẽ được Ban Chỉ đạo Dự án thông qua và được sử dụng để hướng dẫn cho việc quản lý Dự án. BQLDA cũng sẽ giám sát việc thực hiện các kế hoạch công việc mỗi năm, tổng hợp các báo cáo tài chính và báo cáo tiến độ về các kết quả và việc thực hiện các điều kiện giải ngân của dự án để trình lên Ban Chỉ đạo, và giám sát việc thực hiện các hoạt động của dự án tại các đơn vị thụ hưởng ở các cấp huyện và xã. BQLDA cũng đảm bảo rằng các đơn vị thụ hưởng phải có đủ năng lực cần thiết cho việc triển khai chương trình và các hỗ trợ kỹ thuật phải đáp ứng đúng nhu cầu của các đơn vị thụ hưởng.

BQLDA sẽ lập các báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính cũng như báo cáo hoạt động 6 tháng để báo cáo cho Ban Chỉ đạo về tiến độ thực hiện các công việc tại tất cả các đơn vị thụ hưởng, các vấn đề tồn đọng trong quá trình thực hiện và các biện pháp khuyến nghị nhằm giải quyết các vấn đề còn tồn đọng này.

Các quan chức của tỉnh tham gia BQLDA sẽ hưởng lương do ngân sách tỉnh chi trả. BQLDA có thể thuê một số tư vấn để hỗ trợ chuyên môn cho BQLDA. BQLDA sẽ đưa nhu cầu về nhân lực của dự án vào các kế hoạch công việc năm để Ban Chỉ đạo phê duyệt.

**2.4 Hỗ trợ Kỹ thuật**

**Cố vấn Kỹ thuật Trưởng (CVKTT)**

Sở KH-ĐT sẽ ký hợp đồng thuê một Cố vấn Kỹ thuật Trưởng quốc tế trong thời gian tối đa hai năm để hỗ trợ cho việc thực hiện dự án. CVKTT sẽ làm việc dưới sự lãnh đạo và chịu trách nhiệm giải trình cho Giám đốc Ban Quản lý Dự án. Người này sẽ cung cấp những tư vấn mang tính chiến lược và kỹ thuật cho tỉnh trong quá trình xây

dựng và thực hiện Kế hoạch 5 năm PTDNNVV. CVKTT cũng sẽ hỗ trợ cho tỉnh trong việc tìm kiếm các chuyên gia trong nước và quốc tế mà dự án cần. Tỉnh và CIDA sẽ cùng tuyển chọn vị Cố vấn này.

**Hỗ trợ Kỹ thuật khác (HTKT):**

Trong suốt quá trình thực hiện Dự án, kinh phí HTKT sẽ được cung cấp cho tỉnh để giúp cho việc xây dựng và thực hiện Dự án PTDNNVV. Kinh phí này sẽ được sử dụng để hỗ trợ các thông lệ tốt nhất và khuyến khích các sáng kiến trong phát triển DNNVV.

Kinh phí hỗ trợ kỹ thuật và xây dựng năng lực và sẽ được phân bổ dựa trên kế hoạch công việc. Ngân sách sẽ do BQLDA lập và được Ban Chỉ đạo phê duyệt. Nhu cầu về hỗ trợ kỹ thuật sẽ do các bên có liên quan đến dự án tại tất cả các cấp tỉnh, huyện, xã xác định ra và đề nghị hằng năm. Kinh phí hỗ trợ KT sẽ được điều chỉnh theo các định mức do CIDA và tỉnh thỏa thuận.

## 2.5 Giải ngân và Dòng tiền của CIDA

CIDA sẽ chuyển tiền vào Tài khoản Ngoại tệ của Ngân sách Nhà nước Việt Nam. Bộ Tài chính sẽ cung cấp cho CIDA một văn bản xác nhận đã nhận được khoản tiền đô la Canada do CIDA chuyển, kèm theo bản sao kê của ngân hàng bằng tiền đô la Canada và ghi rõ số tiền đồng Việt Nam tương đương sẽ chuyển cho tỉnh.

Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được tiền, Bộ Tài chính sẽ chuyển số tiền đồng Việt Nam tương đương với số tiền viện trợ đã nhận được từ CIDA sang tài khoản ngân sách tỉnh mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương theo qui định hiện hành của Việt Nam. Sở Tài chính sẽ cung cấp cho CIDA văn bản xác nhận đã nhận được từ Bộ Tài chính số kinh phí dự án bằng tiền đồng Việt Nam.

Sau khi Bản Ghi nhớ được ký kết, Ban Quản lý Dự án (BQLDA) sẽ mở một tài khoản dành riêng cho Dự án tại Kho bạc tỉnh. Sở Tài chính sẽ chuyển tiền theo quý vào tài khoản của BQLDA để thực hiện các hoạt động của dự án. Việc chuyển tiền hằng quý sẽ dựa trên kế hoạch công việc của từng quý, kinh phí đi kèm và nhu cầu chi tiêu của BQLDA, và phải nhất quán với kế hoạch công việc hằng năm đã được phê duyệt. Hằng quý, BQLDA sẽ cung cấp cho CIDA văn bản xác nhận đã nhận được số kinh phí chuyển cho dự án bằng tiền đồng Việt Nam. Kho bạc Nhà nước tỉnh chịu trách nhiệm kiểm soát chi tiêu, căn cứ theo Luật Ngân sách, đối với số tiền trên tài khoản của BQLDA.

## 2.6 Kiểm toán

CIDA sẽ thu xếp với Kiểm toán Nhà nước Việt Nam, hoặc kiểm toán độc lập, để tiến hành kiểm toán tài chính hằng năm đối với tất cả các đơn vị thụ hưởng dự án và sẽ trực tiếp chi trả tất cả các chi phí này. Các báo cáo kiểm toán sẽ tổng kết các phát hiện và kiến nghị. Sở KH-ĐT sẽ chịu trách nhiệm theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị này. Các kết quả của kiểm toán sẽ là công cụ quan trọng để Ban Chỉ đạo đưa ra các quyết định về việc phân bổ ngân sách cho các hoạt động trong tương lai. CIDA cũng có thể ký hợp đồng và chi trả cho các cuộc kiểm toán và rà soát mua sắm đấu thầu của Dự án.

Viêc sử dụng Kiểm toán Nhà nước để tiến hành kiểm toán sẽ sử dụng tối đa các cơ chế có trách nhiệm giải trình hiện có của quốc gia. Tuy nhiên, do việc kiểm toán của KTNN chỉ giới hạn trong việc kiểm toán sự tuân thủ trong lĩnh vực tài chính và chỉ được hoàn tất vào năm tiếp theo, cho nên cần phải sử dụng thêm các biện pháp bổ sung khác.

## 2.7 Giám sát và Đánh giá

Bảng Đo lường tiến độ đạt được các kết quả của Dự án sẽ là cơ sở để giám sát việc thực hiện dự án.

Các cuộc kiểm điểm chung thường niên và các cuộ họp của Ban chỉ đạo Dự án sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát việc đạt được các kết quả của dự án và các hoạt động ưu tiên hằng năm.

CIDA sẽ ký hợp đồng với một nhà giám sát địa phương nhằm đáp ứng các nghĩa vụ của CIDA.

CIDA và Sở KH-ĐT sẽ tiến hành một cuộc lượng giá độc lập giữa kỳ cho dự án và do CIDA thanh toán các chi phí.

# PHỤ LỤC B: NGÂN SÁCH DỰ TOÁN

**Dự án VN/32230: Phát triển Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa tỉnh Sóc Trăng**

| | Đô la Canađa |
|---|---|
| **ĐÓNG GÓP:** | |
| Đóng góp của CIDA cho Dự án | 9.200,000 |
| Đóng góp của tỉnh SÓC TRĂNG: bằng tiền mặt | 500,000 |
| Đóng góp của tỉnh SÓC TRĂNG: bằng hiện vật | 500,000 |
| **TỔNG KINH PHÍ DỰ ÁN** | **10,200,000** |
| | |
| **NGÂN SÁCH CHO CÁC HỢP PHẦN** | |
| | |
| Xây dựng và thực hiện Kế hoạch PTDNNVV | 5,200,000 |
| Xây dựng các kết cấu hạ tầng quy mô nhỏ hỗ trợ PTDNNVV | 2,900,000 |
| Xây dựng năng lực quản lý công cho PTDNNVV | 1,100,000 |
| | |
| **TỔNG CỘNG:** | **9,200,000** |

# PHỤ LỤC C

(C-1 tháng 3 năm 2011)

# LỊCH GIẢI NGÂN

## 1.0 Lịch Giải ngân theo năm Tài chính của Canada

Theo yêu cầu của CIDA, lịch giải ngân dưới đây chỉ ra khoản đóng góp tối đa của CIDA trong một năm tài chính của Canada

| **Năm tài chính của CIDA (1/4 – 31/3)** | **Số tiền tối đa giải ngân trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 4 đến 31 tháng 3** |
|---|---|
| 2010/2011 | $500,000 |
| 2011/2012 | $1,000,000 |
| 2012/2013 | $2,000,000 |
| 2013/2014 | $2,300,000 |
| 2014/2015 | $2,300,000 |
| 2015/2016 | $1,100,000 |
| **Tổng đóng góp của CIDA** | **$9,200,000** |

## 2.0 Sửa đổi đối với Lịch Giải ngân

Mặc dù đã được qui định trong Mục 13.4 của các Phần Các Điều khoản Chung của Thỏa thuận này, nhưng nếu có những thay đổi về các khoản tiền tối đa giải ngân trong năm tài chính của Canada theo mục 1.0 của Thỏa thuận C, và nằm trong giới hạn tổng ngân sách được đưa ra trong Phần 2.1, CIDA và Việt Nam nhất trí rằng CIDA sẽ tự động tiến hành cập nhật Phụ lục C của bản Thỏa thuận trước ngày 31 tháng 3 của năm tài chính hiện hành. Lịch giải ngân cập nhật, sau khi được đưa ra, sẽ thay thế cho Phụ lục C cũng như bất cứ phiên bản nào khác của Phụ lục C đã được cập nhật trong các năm tài chính trước đó chiểu theo phần này. Phụ luc C được cập nhật sẽ phản ánh:

1) Đóng góp hằng năm được CIDA khẳng định và đã được nhất trí tại cuộc họp thường niên của Ban Chỉ đạo Dự án và được ghi lại trong các biên bản cuộc họp;

hoặc

ii) Các khoản đóng góp tối đa mới sẽ được thông tin cho phía Việt Nam thông qua việc trao đổi thư từ và được ký bởi các đại diện có thẩm quyền của Canada và Việt Nam.

P.O. No. 7056886

WBS Element: A-032782-001

GL Acct/CC/Fund: 52306/4112/0300

Vendor code: 1010695

# CONTRIBUTION ARRANGEMENT

# BETWEEN

# THE GOVERNMENT OF CANADA

# AND

# THE GOVERNMENT OF VIETNAM

## THE SOC TRANG SMALL AND MEDIUM-SIZED ENTERPRISE (SME) DEVELOPMENT PROJECT

Contribution Arrangement made on this ____ day of March 2011.

BETWEEN: The GOVERNMENT OF CANADA (CANADA) as represented by the Minister for International Cooperation, acting through the Canadian International Development Agency (CIDA);

AND: The GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM (VIETNAM) as represented by the People's Committee of Soc Trang Province (SOC TRANG).

WHEREAS

CANADA and VIETNAM wish to collaborate on the implementation of the Soc Trang Small and Medium-Sized Enterprise (SME) Development Project (the Project) described in Annex "A";

AND WHEREAS

CIDA wishes to make a contribution to SOC TRANG to support SME development in Soc Trang Province;

AND WHEREAS

CANADA and VIETNAM commit to manage and respect this Arrangement and agree to conduct themselves within the accepted rules of transparency and good governance;

AND WHEREAS

the purpose of this Arrangement is to set out the terms concerning the transfer and management of this contribution for the implementation of the Project;

CANADA and VIETNAM, through their representatives, CIDA and SOC TRANG, have reached the following understanding:

## PARAGRAPH 1
## NATURE OF THE ARRANGEMENT

This Arrangement constitutes a subsidiary arrangement made pursuant to the General Agreement on Development Cooperation between CANADA and VIETNAM dated the 21st day of June, 1994 (the "General Agreement") and is intended to set out the commitments of CANADA and VIETNAM in relation to the Project. It does not constitute an international treaty.

## PARAGRAPH 2
## CONTRIBUTIONS OF CANADA

2.1 CIDA will make a contribution for the purpose of supporting the implementation of the Project described in Annex A, in an amount not to exceed nine million two hundred thousand Canadian dollars (CDN *$9,200,000*) ("Contribution"). The contribution will consist of targeted budget support for the development of the five-year provincial SME Development Plan and implementation of key priorities for CIDA funding in the SME Development Plan.

2.2 Pursuant to Paragraph V of the 1994 General Agreement, CIDA's contribution cannot be used to pay any taxes, fees, customs duties, or any other levies or charges imposed directly or indirectly by VIETNAM on any goods, materials, equipment, vehicles, and services purchased or acquired for, or related to, the implementation of the Project.

## PARAGRAPH 3
## CONTRIBUTION OF VIETNAM

VIETNAM, through SOC TRANG, will be responsible for providing remuneration, benefits and operational expenses of Government of Vietnam personnel engaged in the Project. VIETNAM will also contribute to the expenses related to the establishment and operation of the Project as outlined in Annex A of this Arrangement and Annex B of the General Agreement. The total value of VIETNAM's contribution will be one million Canadian dollars (CDN$ 1,000,000) of which five hundred thousand (CDN $500,000) will be in cash and five hundred thousand (CDN $500,000) will be in-kind.

## PARAGRAPH 4
## RESPONSIBILITY FOR THE PROJECT

4.1 CANADA designates CIDA to assume its commitment under this Arrangement.

4.2 VIETNAM designates SOC TRANG to assume the commitments related to the management of the Contribution and the implementation of the Project under this Arrangement.

4.3 SOC TRANG designates the Department of Planning and Investment (DPI) to assume the commitment related to the implementation of the Project. Implementation of specific responsibilities will be the responsibilities of specific sub-units within DPI and other project partners such as the Department of Finance; the Department of Industry and Trade; the Department of Labour, Invalids and Social Affairs (DOLISA); the Department

of Natural Resources and Environment (DONRE); and other partners as may be identified during the course of the Project.

4.4 SOC TRANG will utilize the Contribution exclusively for the purpose of the Project and in accordance to the terms set out in this Arrangement.

4.5 For the purpose of implementing the Project, SOC TRANG will implement a five-year costed plan for CIDA support, which will be developed based on priorities within the five year SME Development Plan.

4.6 SOC TRANG/DPI will administer the Contribution in accordance with the existing laws, regulations, and rules of Vietnam that are applicable to SOC TRANG/DPI, as well as with the terms of this Arrangement. The Project will follow VIETNAM's procurement law, guidelines and procedures. The Project will follow cost norms that are consistent with VIETNAM's cost norms. However, the Project may apply cost norms as specified in the most updated approved United Nations-European Union "Guidelines for Financing of Local Costs in Development Cooperation with Vietnam" in order to attract sufficiently qualified and experienced national or international consultants as required by the Project. Cost norms and their application will be further defined in agreed project manuals.

4.7 Except as otherwise determined by CIDA, SOC TRANG will return through CIDA, to the Receiver General of Canada, any undisbursed or unaccounted for portion of the Contribution on the date of expiration or termination of this Arrangement.

## PARAGRAPH 5
## TERMS OF PAYMENT

5.1 Upon signing this Arrangement, Soc Trang will provide CIDA with: i) an *Inception Plan, procurement plan* and budget for the achievement of priority actions for inception; and ii) a statement of cash flow requirements in Canadian dollars. Upon CIDA's approval of the *Inception Plan* and budget, the Ministry of Finance (MoF) will submit a formal request for payment to support the implementation of the *Inception Plan.* CIDA will then make a first payment of up to five hundred thousand Canadian dollars (CDN $500,000).

5.2 CIDA will release subsequent annual payments, based on Vietnam's financial year, in one or two disbursements. A tranche of 70 percent of the annual payment will be released subject to the following:

i) receipt of satisfactory narrative and financial reports for the previous year;
ii) satisfactory follow-up from audit report recommendations;
iii) approval of the annual workplan, procurement plan and budget for the current year;

iv) statement of cash flow requirements in Canadian dollars for the implementation of the Project for the current year; and
v) a formal request for payment from MoF.

5.3 A tranche of up to 30 percent of CIDA's annual payment will be released upon satisfactory progress in implementation of the project and priority actions for the previous year, as assessed through various reports and annual review processes, and will be documented in Project Steering Committee (PSC) minutes. If annual priority actions are deemed not achieved by the PSC co-chairs, CIDA will decide the proportion of the 30 percent to be withheld, in consultation with the PSC co-chairs, taking into consideration the extent to which the priority actions were achieved, efforts by Soc Trang to achieve the priority actions and any developments outside of the control of Soc Trang which may have affected progress in achieving the priority actions.

5.4 In the event that a portion of the 30 percent is withheld, the unachieved priority actions will be assessed again six months later by the PSC co-chairs, and a second payment may be issued against the balance of the workplan and budget. New priority actions will be agreed on between Soc Trang and CIDA on a yearly basis at annual PSC meetings, which will normally be held during the final quarter of the Government of Vietnam's fiscal year.

5.5 CIDA will issue payments in Canadian dollars and deposit funds into the Central Foreign Exchange Account of the State Budget of Vietnam. Bank account details are as follows:

Bank Name: Head Office of the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam
Postal Address: 198 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Account Name: So Giao dich Kho bac Nha nuoc *(State Treasury Transaction Center)*
Account Number: 0681530000017
Name of Account Holder: State Treasury Transaction Center
Bank SWIFT Code: BDTVVNX

5.6 MoF will provide CIDA with a letter that: i) confirms the amount of funds received in Canadian dollars; ii) includes a copy of the corresponding bank statement in CAD; iii) lists the amount in VND equivalent to be transferred to the Soc Trang provincial treasury. Transfers of funds from MoF to the provincial level will follow MoF procedures and processes governing the management and utilization of official development assistance (details are in Annex A, 2.5 Fund Flow).

## PARAGRAPH 6
## ENVIRONMENTAL ASSESSMENT

6.1 The activities described under this Arrangement may involve the carrying out of one or more projects(s)/sub-projects(s) which constitute(s) "projects" that require(s) to be assessed under the Canadian Environmental Assessment Act (hereinafter "CEAA"). SOC TRANG will ensure that an assessment of the environmental effects of such project(s)/sub-project(s) will be carried out as early as practicable in the planning stages and before financial assistance is allocated for the purpose of enabling the project(s)/sub-project(s) to be carried out. SOC TRANG will ensure that no part of the financial assistance will be allocated for the purpose of enabling the project(s)/sub-project(s) to be carried out until SOC TRANG has determined that the project is not likely to cause significant adverse environmental effects. The assessment of the environmental effects will be carried out in accordance with the environmental assessment regulations in effect in Vietnam. The assessment will include an assessment of the cumulative effects that are likely to result from the project in combination with other projects or activities that have been or will be carried out, and any change to the project that may be caused by the environment. Due consideration will be given to public participation.

6.2 Upon CIDA's request, SOC TRANG will provide CIDA with a copy of the authorization issued by the local authorities and/or a copy of the assessment report and any related documentation.

6.3 CIDA may also require from SOC TRANG that it be provided with a solicitor's opinion regarding whether the assessment of the environmental effects of the project(s)/sub-project(s) was conducted in accordance with the environmental assessment process in Vietnam. CIDA may also evaluate whether the assessment was conducted in accordance with the environmental assessment process in Vietnam.

## PARAGRAPH 7
## MONITORING AND EVALUATION

7.1 The Project will be monitored by SOC TRANG and CIDA through annual joint reviews that will assess progress on achievement of the workplan activities and annual priority actions.

7.2 CIDA will contract a local monitoring team to support it in its assessment of progress achieved, as per the annual costed workplan, annual priority actions and the Performance Measurement Framework.

7.3 CIDA and SOC TRANG will conduct a joint independent mid-term evaluation of the Project.

## PARAGRAPH 8
## AUDITING PROCEDURES

8.1 The Project's PMU and associated spending units will be subject to annual financial audits conducted by the State Audit of Vietnam (SAV), or an independent auditor, who will provide copies of audit reports to CIDA and SOC TRANG. The cost of these audits will be paid directly by CIDA. SOC TRANG will prepare audit responses and follow-up plans, which will be assessed during the annual joint review process and/or at the Project Steering Committee meetings. Audit results, and Soc Trang responses and follow-up plans will be considered by CIDA in its assessment of project performance and disbursement decisions.

8.2 In addition, CIDA may conduct audits, including procurement audits and reviews of the Project's PMU and associated spending units at any point in time, at its own cost. Information and records of the Project's PMU and associated spending units should be at the disposal of CIDA for audit purposes. SOC TRANG will be informed of the scope and mandate of such audits.

## PARAGRAPH 9
## REPORTS

9.1 SOC TRANG, through DPI, will provide CIDA with the following documents and reports:

- inception plan with associated procurement plan and budget
- the five-year costed SME Development Plan, and priorities for CIDA support, with consultation and revisions to be done prior to completion
- annual work plans, procurement plans and associated budgets
- quarterly and semi-annual financial reports
- semi-annual narrative progress reports
- management response and follow-up plans to audit report recommendations
- statements of cash flow requirements in Canadian dollars
- an end-of-project narrative results and financial report

9.2 Reports must be submitted to CIDA in one of the official languages of CANADA (English or French).

## PARAGRAPH 10
## NOTICE AND COMMUNICATION

10.1 Any notices, communications, or documents given, made or sent by either VIETNAM or CANADA pursuant to this Arrangement, will be in writing and will be deemed to have been duly given, made or sent to the Signatory to which it is addressed at the time of its delivery by hand, mail or facsimile at its respective address, namely :

FOR CANADA : The Counsellor (Development) and Head of Aid
Canadian Embassy
31 Hung Vuong
Hanoi, Vietnam

Facsimile : +84-4-734-5059

FOR VIETNAM: The Chairman
People's Committee of Soc Trang Province
No.1 Chau Van Tiep Street
Soc Trang City
Soc Trang Province

Facsimile : (84-79) 3820 473

10.2 Either Signatory hereto may, by written notice to the other Signatory hereto, change the address to which any notice or request for the Signatory so giving such notice will be addressed.

10.3 All notices and communications submitted to CANADA will be in the English, the French, or the Vietnamese language, and those submitted to VIETNAM will be in the English and Vietnamese language. All reports submitted to CIDA will be in one of the official languages of CANADA (English or French).

## PARAGRAPH 11
## COMPLIANCE

CIDA may withhold payment of all or part of the Contribution, or may request reimbursement of any or all payments made pursuant to this Arrangement

should SOC TRANG fail to utilize the Contribution exclusively for the purpose of the Project or fail to respect the terms of this Arrangement.

## PARAGRAPH 12
## DURATION

12.1 Either CIDA or SOC TRANG may at any time terminate this Arrangement in whole or in part, or suspend it in whole or in part by giving notice. SOC TRANG will have no claim against CIDA other than the reimbursement of costs actually incurred by SOC TRANG until the termination or suspension takes place, less the sums already paid in this regard.

12.2 This Arrangement will come into effect upon the date of the last signature and will remain in effect until September 30, 2017.

## PARAGRAPH 13
## GENERAL PROVISIONS

13.1 This Arrangement together with Annexes A, B and C, which form an integral part hereof, constitute the entire understanding between CANADA and VIETNAM with respect to the Project.

13.2 No offer, gift or payment, consideration or benefit of any kind, which constitutes an illegal or corrupt practice, has or will be made to anyone, either directly or indirectly, as an inducement or reward for the award or execution of this Arrangement. Any such practice will be grounds for terminating this Arrangement or taking any other corrective action as required.

13.3 Any payment to be made under this Arrangement is subject to there being an appropriation by the Parliament of Canada for the fiscal year in which the payment is to be made. If CIDA's appropriation is changed by the Parliament of Canada, CIDA may reduce the Contribution by notice, or terminate this Arrangement.

13.4 This Arrangement may be modified by an amendment signed by CANADA and VIETNAM. CIDA and SOC TRANG will give full and sympathetic consideration to any proposal to amend.

13.5 This Arrangement will not be assigned by SOC TRANG without the prior written consent of CIDA.

13.6 CIDA will not be held liable for any loans, leases, capital leases or any other contractual commitments entered into by SOC TRANG with any third party for the implementation of the Project.

13.7 No member of the House of Commons of Canada will be admitted to any share or part of this Arrangement or to any benefit arising therefrom.

13.8 No current or former public office holder or public servant of the Government of Canada who is not in compliance with the Conflict of Interest and Post-Employment Code for Public Office Holders or the Values and Ethics Code for the Public Service will derive a direct benefit from this Arrangement.

13.9 Nothing contained in this Arrangement, nor any acts of their Signatories, will constitute or be deemed to constitute these Signatories as partners or joint ventures in any way or for any purpose.

**Signed in four** copies, two in the English and two in Vietnamese languages, all texts being equally valid, at Hanoi, this _____ day of March, 2011.

For the GOVERNMENT OF CANADA

Andrew Smith, Head of Aid, CIDA

Date: March 18/11

For the GOVERNMENT OF VIETNAM

Tran Thanh Nghiep, Vice-Chairman, People's Committee of Soc Trang Province

Date : 18/3/2011

## ANNEX A
## DESCRIPTION OF THE PROJECT

### 1. PROJECT OVERVIEW

The Soc Trang SME Development project will support the formulation and implementation of a provincial 5-year SME Development Plan with a focus on rural populations, including ethnic minorities. The first year of the project will focus on identifying target sectors through economic analysis and consultations, along with supporting the capacity of sub-national institutions in areas such as planning, budgeting and financial management. Given the predominant status of agriculture in the province's economy and expressed provincial interests, higher value added agricultural products, including food products, are expected to be an important focus of the plan. Over the life of the project, it will provide an expected 3,000 SMEs with training and business development support services to improve their productive capacity and competitiveness while ensuring environmental sustainability.

To help implement the SME Plan and improve the competitiveness of SMEs, the project will, in parallel, increase access to small-scale infrastructure (SSI) in 18 communes from 5 selected provincial districts. It is estimated that 160,000 men and women in the 18 targeted poor rural communes will have increased access to small-scale infrastructure (e.g. intra-commune roads, bridges, markets) supporting SME development. Sustainability will be facilitated through more transparent, accountable and effective sub-national institutions. It is estimated the project will provide 1,600 provincial, district and commune level staff with training and technical assistance in public financial management, procurement, program delivery and results based management

### 1.1 Expected Project Results

| | | | |
|---|---|---|---|
| Ultimate Outcome | Expanded economic opportunities for poor rural men and women, including ethnic minority populations, in Soc Trang province | | |
| Intermediate Outcomes | 1. Increased competitiveness of SMEs in selected sectors | 2. Improved small-scale infrastructure system facilitating SME development in 18 Soc Trang communes | 3. Improved capacity of selected groups at the provincial, district and commune levels to plan, manage, implement and monitor government programming to support sustainable SME development |
| Immediate Outcomes | 1. Increased access for rural men and | 2. Increased access to infrastructure | 3. Increased knowledge and understanding of planning, managing, |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | women, including ethnic minorities, to business support services based on market opportunities | for SME development that takes into consideration the needs of the communities | implementing and monitoring SME support programs |

## 1.2 Project Scope and Components

This project will have three inter-related components. As the lead provincial department for SME and infrastructure development, the Department of Planning and Investment (DPI) will be the primary partner for all three components, though it will coordinate with a number of other departments (including Finance, Industry and Trade, Labour and Social Affairs, and Natural Resources and Environment), and with district and commune authorities, in program implementation.

1) SME plan development and implementation

Development of a provincial 5-year SME Development Plan based on analyses and consultations at all levels with key stakeholders. The plan will correspond to the national framework supporting SME development and is expected to include provisions to: simplify business registration; improve business development services; facilitate access to finance, land and markets; and strengthen human resource development to meet SME labour force requirements. CIDA will fund the implementation of key priorities in the provincial plan, to be identified on an annual basis.

2) Small-scale infrastructure to support SME development

Priority small-scale infrastructure works promoting SME development will be supported in 18 communes from 5 districts of Cu Lao Dung, Ke Sach, Long Phu, My Xuyen and Tran De. Small-scale infrastructure works will be identified through consultative processes with citizens at commune and district levels. As investment owners, communes and districts are expected to manage the tendering process and the contractors selected as a result of the process. They will also be responsible for conducting environmental assessments and managing the funds allocated by the province to develop the small-scale infrastructure.

3) Capacity building for public management of SME support programming

The project will also include strengthening public management related to SME development. Technical assistance funds will strengthen planning, budgeting, financial management, procurement and monitoring at provincial and local levels. This support will be targeted to provincial, district and commune level spending units as well as to existing local accountability structures, such as People's Councils.

## 2. MANAGEMENT STRATEGY

### 2.1 Management Principles

The Soc Trang SME Development project will operate in accordance with the following principles:

- The project will support the development and implementation of a 5-year provincial SME Plan.
- The project will support priorities of the provincial government in SME development.
- To the greatest degree possible, the project will use Vietnamese laws, systems and institutions, supporting officials in better achieving their mandates and carrying out their regular jobs.
- Implementation will be synchronized with the Government of Vietnam's (GoV) annual planning and budget cycles (annual financial year is January 1 to December 31).
- Capacity building and technical assistance will be made available to the Department of Planning and Investment (DPI) and its implementing partners, such as districts and communes, to assist them to successfully implement their mandate.
- Close cooperation between Vietnamese partners and Canada will be necessary to ensure transparency and accountability in the use of public resources.

### 2.2 Key Partners

*Soc Trang Provincial People's Committee (PPC):*

As principal signatory to the MoU and contribution arrangement, PPC has the ultimate responsibility for the initiative's implementation, oversight and strategic direction.

*Soc Trang Department of Planning and Investment (DPI):*

Soc Trang's five-year SME Development Plan is the responsibility of DPI. The plan will be developed through consultation with key stakeholders at provincial, district and commune levels and will be informed by relevant market analyses conducted by the province. The plan will be reviewed and approved by relevant government stakeholders and the Project Steering Committee (see below). DPI

will be the focal point for dialogue on the technical content and progress of the initiative, and will be accountable to the PPC and CIDA through the Project Steering Committee.

DPI will be responsible for the preparation and submission for approval of Vietnamese project approval documents (the Project Document).

*Soc Trang Department of Finance (DoF):*

Soc Trang DoF is responsible for: appraising and providing advice to the PMU on the budget; reviewing financial reports received from the PMU on a regular basis; transferring funds to the PMU on a quarterly basis; and providing CIDA with written receipt of funds from MoF in Vietnamese dong (VND)

*Ministry of Planning and Investment (MPI):*

The Ministry of Planning and Investment is responsible for the management of official development assistance in Vietnam. However, it does not play a role in directly managing ODA investments at the provincial level. Under existing ODA management and reporting mechanisms, MPI will play a broad oversight role during the implementation of this initiative. Should it become necessary, the Ministry of Planning and Investment could facilitate dialogue between the DPI of the province of Soc Trang and CIDA.

*Ministry of Finance (MoF):*

The Ministry of Finance (MoF) will be responsible for: i) opening a Canadian dollar foreign currency account for receiving project funds: ii) acknowledging receipt of funds; iii) converting the funds into Vietnam Dong and transferring funds to the provincial treasury within 15 days of receipt; iii) providing guidance to the province related to the receipt, management and reporting on the utilization of ODA funds; iv) providing CIDA with ODA certification reports as per the requirements of the Government of Vietnam's Decree 131.

*Canadian International Development Agency (CIDA):*

CIDA will engage in ongoing monitoring of progress, strategic opportunities, and risks, including gender equality and environmental aspects of the project. It will conduct field visits, review financial and progress reports, undertake audits and an evaluation with other partners, and engage in strategic direction of the Project and policy dialogue through its participation in joint reviews (see below) and co-chairing of the Project Steering Committee.

## 2.3 Management Framework

*Project Steering Committee (PSC):*

The development and implementation of the Soc Trang SME Development initiative will be guided by a joint PSC chaired by a Vice-Chairperson of the PPC and a CIDA representative. Annual PSC meetings will provide a forum for strategic review and guidance of the project. The PSC will be responsible for: i) reviewing the achievement of priority actions from the previous year; ii) reviewing annual costed work plans; iii) negotiating key priority actions to be achieved in the following year. The PSC co-chairs are responsible for approvals of the workplans and budgets and a decision on the degree to which annual priority actions have been achieved. Other members of the Steering Committee will include:

- the Director of the Department of Planning and Investment (DPI);
- a Vice-Director from the Department of Finance (DoF);
- a Vice-Director of the Department of Industry and Trade (DoIT);
- a Vice-Director from the Department of Labour Invalids and Social Affairs (DoLISA);
- a Vice-Director from the Department of Agriculture and Rural Development (DARD);
- a Vice-Director from the Department of Natural Resources and Environment; (DONRE), to oversee the application of environmental laws and regulations;
- a member from the Provincial People's Council;
- a representative of the Provincial Committee on Ethnic Minorities;
- a Vice-chair of the Women's Union (WU);
- a representative of the future provincial Business Association (BA); and
- a Vice-chairperson of the district People's Committee, responsible of economic affairs, for each of the four Districts participating in the initiative.

*Joint Review:*

DPI and CIDA will participate in annual joint reviews of the Project. The joint review process aims to monitor the implementation of the work plan, procurement plan and the execution of the budget. It also monitors progress towards the achievement of the priority actions and progress against the project's Performance Measurement Framework (PMF) and reports and makes recommendations to the PSC. MoF will be invited to participate in the annual review process.

*Project Management Unit (PMU):*

As per GoV Decree 131, to fulfill its mandate regarding this initiative, the PPC will establish a PMU within DPI.

The PMU will act as the PSC Secretariat for managing the Project. PMU staff will be responsible for managing the annual work planning processes and for the development of project manuals (e.g. Financial Management, Procurement and Operational), which will be approved by the PSC and serve as guidelines for the management of the project. The PMU will also monitor the implementation of the annual work plans, consolidate financial and progress reports on results and the achievement of triggers to the PSC, and provide oversight of activities implemented by spending units. The PMU will ensure that spending units have the required capacity to deliver programming and that technical assistance is delivered to meet the needs of spending units.

The DPI PMU will prepare quarterly financial progress reports and semi-annual financial and narrative reports to the PSC on work plan progress made by all spending units, implementation issues and proposed measures to address issues.

PMU government officials will be paid for by the GoV. The PMU may hire consultants to provide specialized support to the PMU. The PMU will include human resources needs in annual work plans to be approved by the PSC.

**2.4 Technical Assistance**

*Chief Technical Advisor (CTA):*

An international CTA will be contracted by DPI for a maximum period of two years to assist in the implementation of the initiative. The CTA will work under the leadership of, and will be accountable to, the PMU Director and will provide strategic and technical advice to the province for the development and implementation of the 5-year SME plan. The CTA will also support the province in sourcing local and international technical assistance required for the Project. The CTA will be jointly selected by CIDA and the province.

*Other Technical Assistance (TA):*

Throughout the life of the Project, TA funds will be made available to the province to support the development and implementation of the SME plan. TA funds will be used to support best practices in the sector and to foster innovation in SME development.

Funds for technical assistance and capacity building will be allocated on the basis of work plans and budgets prepared by the Department of Planning and Investment's PMU and approved by the Steering Committee. TA needs will be identified by stakeholders at commune, district and provincial levels on an annual basis. TA funds will be governed by cost norms, agreed to by CIDA and the province.

## 2.5 Fund Flow

CIDA will make its payments to the Central Foreign Exchange Account of the State Budget of Vietnam. MoF will provide CIDA with written acknowledgement of receipt of funds in Canadian dollars, including a copy of the corresponding bank statement in CAD and list the amount in VND equivalent to be transferred to the province.

Within 15 days of receipt, MoF will transfer the equivalent VND amount of the funds that they received from CIDA to the Provincial State Budget account within the Provincial Treasury, as additional targeted expenditures to the local budget in accordance with the existing regulations of Vietnam. DoF will provide CIDA with written acknowledgement of receipt of funds in VND.

After signing of the MOU, PMU will open an account in the provincial Treasury for the purposes of the Project. Quarterly, DoF will transfer funds to the PMU project account for the implementation of project activities. Quarterly transfers will be based on the quarterly work plan, budget and cash flow requirements of the PMU, which is consistent with the approved annual work plan. The PMU will provide CIDA with written acknowledgement of receipt of funds in VND on a quarterly basis. The provincial Treasury is responsible for the control of the expenditure of the funds in the PMU account, based on the Government of Vietnam's State Budget Law.

## 2.6 Audit

CIDA will arrange for the State Audit of Vietnam (SAV), or an independent auditor to conduct annual financial audits on all spending units and pay these costs directly. Audit reports will summarize findings and recommendations, which DPI will be responsible for following up. The audit results from the previous year will serve as an important tool for the Steering Committee for decision-making on future allocations of funds. CIDA may also contract and pay for procurement audits and reviews.

The use of SAV to conduct audits will maximise use of existing national accountability mechanisms. However, given that SAV audits are limited to financial compliance and are only completed well into the following year, additional complementary measures will be put in place.

## 2.7 Monitoring and Evaluation

The Performance Measurement Framework (PMF) will serve as the basis for monitoring project performance. Annual joint reviews and PSC meetings will play an important part in monitoring the achievement of project results and annual priority actions. CIDA will also contract a local monitor to support it in meeting its obligations. CIDA and DPI will conduct a joint independent mid-term evaluation of the project, paid for by CIDA.

## ANNEX B: ESTIMATED BUDGET

**Project VN/32782: Soc Trang Small and Medium Sized Enterprise (SME) Development**

| **CONTRIBUTION** | **CAD** |
|---|---|
| CIDA's Contribution to the Project | 9,200,000 |
| Province of Soc Trang's Contribution: Cash | 500,000 |
| Province of Soc Trang's Contribution: In-kind | 500,000 |
| **TOTAL PROJECT BUDGET** | **10,200,000** |

**BUDGET BY PROJECT COMPONENT**

| | |
|---|---|
| SME Plan development and implementation | 5,200,000 |
| Small-scale infrastructure supporting SME development | 2,900,000 |
| Public management capacity building for SME development | 1,100,000 |
| **TOTAL:** | **9,200,000** |

## ANNEX C
## (C-1 March 2011)
## DISBURSEMENT SCHEDULE

### 1.0 Disbursement Schedule by Canadian Fiscal Year

As per CIDA's requirement, the following disbursement schedule indicates CIDA's maximum contribution per Canadian fiscal year.

| CIDA Fiscal year (April 1 - March 31) | Maximum amount payable between April 1 and March 31 |
|---|---|
| 2010/2011 | $500,000 |
| 2011/2012 | $1,000,000 |
| 2012/2013 | $2,000,000 |
| 2013/2014 | $2,300,000 |
| 2014/2015 | $2,300,000 |
| 2015/2016 | $1,100,000 |
| **Total CIDA Contribution** | **$9,200,000** |

### 2.0 Modification to the Disbursement Schedule

Notwithstanding paragraph 13.4 of the General Provisions of this Arrangement, should changes be made to the maximum amounts payable per Canadian fiscal year under 1.0 of this Annex C, within the total financial limitation established under paragraph 2.1, CIDA and Vietnam agree that CIDA will automatically issue an update of Annex C of the Arrangement before March 31 of the current fiscal year. This updated disbursement schedule will, when issued, supersede Annex C as well as any other updated version of Annex C issued in any previous fiscal year pursuant to this paragraph. An updated Annex C will reflect:

i) CIDA's confirmed annual contribution as agreed at the Annual PSC meeting and documented in the meeting minutes;
or
ii) New maximum annual contribution amounts communicated to Vietnam through an exchange of letters signed by authorized representative of Canada and Vietnam.